

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO**

**Hiện trạng và đánh giá các giải pháp quản lý, tình hình thực hiện quy hoạch tại địa phương theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và đề xuất quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Khái quát về vị trí địa lý, đặc điểm điều kiện tự nhiên của địa phương**

Bình Định là tỉnh thuộc khu vực duyên hải Nam Trung bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp Phú Yên, phía Tây giáp Gia Lai, phía Đông giáp biển Đông. Tổng diện tích tự nhiên 6.025 km<sup>2</sup>, gồm 8 huyện, 02 thị xã, 01 thành phố; trong đó có 05 huyện, thị xã, thành phố có hoạt động kinh tế biển là Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn và Quy Nhơn. Dân số trên 1,5 triệu người, lực lượng lao động trong độ tuổi chiếm 53%.

Bình Định có địa hình tương đối phức tạp, mặt đất có độ dốc dần từ Tây sang Đông. Phía Tây là dãy núi cao với độ cao trung bình 500-700m và chiếm 70% diện tích toàn tỉnh, vùng đồng bằng duyên hải bị cắt nhỏ thành ô thung lũng bởi các núi chạy ngang ra biển, cùng với những đồi thấp xen kẽ đã tạo nên nhiều ao hồ tự nhiên. Chiều dài bờ biển 134 km, thêm lục địa nhỏ dọc theo bờ, các đường đẳng sâu 30m –50m –100m chạy sát bờ biển, đáy biển không bằng phẳng có độ dốc lớn. Ven biển Bình Định có 03 đầm là đầm Thị Nại diện tích 5.060 ha, đầm Đề Gi diện tích 1.580 ha, đầm Trà Ổ diện tích 1.200 ha. Vùng biển có 1.440 km<sup>2</sup> diện tích vùng nội thủy, 40.000 km<sup>2</sup> diện tích lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải và vùng đặc quyền kinh tế là điều kiện rất thuận lợi cho sự phát triển của ngành thủy sản ở địa phương.

#### **2. Khái quát về tình hình khai thác thủy sản của địa phương**

Tính đến ngày 15/8/2021, toàn tỉnh Bình Định có tổng cộng 5.954 tàu cá, trong đó tàu cá hoạt động vùng khơi là 3.241 chiếc (chiếm tỷ lệ 54,4 %), tàu cá hoạt động vùng lộng là 1.124 chiếc (chiếm tỷ lệ 18,9 %), tàu cá hoạt động vùng ven bờ là 1.589 chiếc (chiếm tỷ lệ 26,7%), tổng số lao động khai thác thủy sản khoảng 45.000 người, tổng sản lượng khai thác hàng năm khoảng 220.000 tấn, trong đó cá ngừ đại dương khoảng 11.000 tấn/năm.

Các loại nghề khai thác chủ lực trên các tàu cá của Bình Định ở vùng khơi là lưới vây, câu cá ngừ, câu mực, lưới chụp; vùng lộng là lưới kéo, lưới rê. Các loại nghề mảnh, nghề cố định và một số loại nghề khác chỉ tập trung khai thác ở vùng ven bờ. Tàu cá của Bình Định hoạt động rộng khắp các ngư trường cả nước, bao gồm: Bà Rịa Vũng Tàu; Khánh Hòa; Ninh Thuận; Bình Thuận; Tiền Giang; Kiên Giang; Đà Nẵng; Quảng Bình. Tổng số tàu cá di chuyển ngư trường hàng năm không về neo đậu tại các cảng cá trong tỉnh chiếm tỷ lệ khoảng 30% so với tổng số lượng tàu hiện có.

## **II. HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG CẢNG CÁ, KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BẢO CHO TÀU CÁ CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Hiện trạng hệ thống cảng cá**

Tỉnh Bình Định hiện có 03 cảng cá chính, bao gồm:

#### *a) Cảng cá Quy Nhơn*

Đã được UBND tỉnh Bình Định công bố là cảng cá loại II theo Quyết định số 4123/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 và Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố là cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác (đợt 2 năm 2020) theo Quyết định số 3997/QĐ-BNN-TCTS ngày 12/10/2020.

Cảng cá Quy Nhơn là trung tâm giao dịch thủy sản cấp vùng, có ảnh hưởng lớn đến các hoạt động kinh tế thủy sản trong tỉnh, cảng được đầu tư xây dựng mở rộng, hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2012. Tổng diện tích vùng nước cảng 20,6 ha, độ sâu luồng vào cảng 7 m, diện tích vùng đất cảng 3,5 ha, trang thiết bị chủ yếu phục vụ bốc dỡ hàng hóa được cơ giới hóa trên 70% (bao gồm máng trượt kết hợp nhân công để bốc dỡ hàng hóa, 02 xe nâng hàng, tời cầu và xe đẩy trung chuyển), số lượt tàu cá về qua cảng trung bình 10.000 lượt/năm, năng lực bốc dỡ hàng hóa 40.000 tấn/năm, tổng sản lượng thủy sản lên cảng ước đạt 37.000 tấn/năm. Mặt bằng cảng cá được quy hoạch các phân khu chính như: khu nhà làm việc, khu nhà lộng, khu thu mua, kho lạnh, khu xử lý nước thải, bãi đậu xe, khu dịch vụ hậu cần bao gồm: cửa hàng xăng dầu, nhà máy nước đá tại cảng, cửa hàng ngư lưới cụ, dây kiốt bán hàng, dịch vụ ăn uống ... đang phục vụ tốt nhu cầu ngư dân.

#### *b) Cảng cá Đề Gi*

Đã được UBND tỉnh Bình Định công bố là cảng cá loại II theo Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 và Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố là cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác (đợt 2 năm 2020) theo Quyết định số 3997/QĐ-BNN-TCTS ngày 12/10/2020.

Cảng cá Đề Gi được đầu tư xây dựng, mở rộng và hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2014. Tổng diện tích vùng nước cảng trên 10 ha, độ sâu luồng vào cảng 5m, diện tích đất cảng 2,5 ha, trang thiết bị chủ yếu phục vụ bốc dỡ hàng hóa được cơ giới hóa trên 70% (bao gồm máng trượt kết hợp nhân công để bốc dỡ hàng hóa, 02 xe nâng hàng, tời cầu và xe đẩy trung chuyển), số lượt tàu cá về qua cảng trung

binh 7.300 lượt/năm, năng lực bốc dỡ hàng hóa 20.000 tấn/năm, tổng sản lượng thủy sản lên cảng ước đạt 15.000 tấn/năm. Mặt bằng cảng cá được quy hoạch gồm 5 phân khu chức năng, gồm: khu cung ứng xăng dầu, khu dịch vụ, ăn uống, nhà máy đá, kho lạnh, kiốt bán hàng.

### *c) Cảng cá Tam Quan*

Cảng cá Tam Quan đã được UBND thị xã Hoài Nhơn công bố là cảng cá loại III theo Quyết định số 6125/QĐ-UBND ngày 30/9/2020, hiện đang trong quá trình đầu tư xây dựng để nâng cấp lên cảng cá loại II. Tổng diện tích vùng nước cảng 10 ha, độ sâu luồng vào cảng 5 m, diện tích đất cảng 1,03 ha, trang thiết bị chủ yếu phục vụ bốc dỡ hàng hóa (bao gồm máng trượt kết hợp nhân công để bốc dỡ hàng hóa và xe đẩy trung chuyển), số lượt tàu cá về qua cảng 20.000 lượt/năm, năng lực bốc dỡ hàng hóa 20.000 tấn/năm, tổng sản lượng thủy sản lên cảng ước đạt 15.000 tấn/năm.

Ngoài ra, tỉnh Bình Định còn có Cảng cá Nhơn Châu: đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2000 thuộc chương trình Biên Đông- Hải Đảo, với tổng chiều dài cầu cảng 85 m, chủ yếu phục vụ cho tàu cá ở địa phương. Tuy nhiên, qua thời gian sử dụng và do điều kiện khí tượng hải văn phức tạp nên cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.

## **2. Hiện trạng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá**

Tỉnh Bình Định hiện có 03 khu neo đậu chính, bao gồm:

### *a) Khu neo đậu Đầm Thị Nại*

Có diện tích 5.060 ha, thuộc TP Quy Nhơn và huyện Tuy Phước, là đầm có diện tích lớn nhất tỉnh Bình Định, có độ sâu tự nhiên 6 m, sức chứa khoảng 2.400 tàu cá, cỡ loại tàu cá có chiều dài đến 40 m có thể vào neo khu neo đậu, cửa ra vào khu neo đậu thuận lợi, không bị bồi lấp. Theo quy hoạch đã phê duyệt thì có 03 khu neo đậu chính, gồm:

Vùng nước từ cầu Hàm Tử đến đường Phan Chu Trinh (diện tích 8 ha) là vùng nước neo đậu chính, do luồng ra vào cảng cá cùng chung với luồng ra vào khu neo đậu nên vào lúc cao điểm tàu cá ra vào rất khó khăn; vùng nước khu dịch vụ hậu cần Bắc Hà Thanh (diện tích 13 ha); vùng nước khu tái định cư Nhơn Phước (thuộc xã Nhơn Hội). Hiện tại hạ tầng khu neo đậu chưa được đầu tư xây dựng.

### *b) Khu neo đậu Đầm Đê Gi*

Có diện tích 1.580 ha, thuộc huyện Phù Cát và huyện Phù Mỹ, phần lớn diện tích mặt nước đã bị bùn, cát bồi lấp cục bộ; luồng lạch ra vào khu neo đậu còn nhỏ, hẹp và thường xuyên bị bồi lấp, cộng với tàu thuyền đánh bắt ngày càng có dung tích, công suất lớn nên không đảm bảo cho các tàu cá vào sâu trong đầm mà chỉ neo đậu tại vùng nước gần trước khu vực cảng cá Đê Gi với khả năng neo đậu với số lượng tối đa khoảng 400 chiếc. Hiện tại hạ tầng khu neo đậu chưa được đầu tư xây dựng.

*c) Khu neo đậu Tam Quan*

Có diện tích 60 ha, thuộc thị xã Hoài Nhơn, có khả năng chứa tối đa là (1000-1200) tàu. Riêng tổng số tàu của thị xã Hoài Nhơn đã lên đến 2.500 tàu, ngoài ra trong những tháng mưa bão, khu neo trú đậu bão còn tập trung khoảng (250-300) tàu của huyện Phù Mỹ và tỉnh Quảng Ngãi. Điều này đã gây quá tải cho khu neo đậu, không đảm bảo an toàn cho phương tiện neo đậu, dễ gây cháy nổ và ô nhiễm môi trường. Luồng lạch cửa Tam Quan vẫn còn nhỏ, hẹp và thường xuyên bị bồi lấp, trong khi đó tàu thuyền đánh bắt ở vùng biển xa ngày càng có dung tích, công suất lớn nên việc ra vào cửa Tam Quan rất khó khăn và không đảm bảo an toàn. Hiện tại hạ tầng khu neo đậu chưa được đầu tư xây dựng.

**3. Hiện trạng tổ chức quản lý hoạt động của cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá**

**3.1. Hiện trạng tổ chức quản lý hoạt động của cảng cá**

*a) Đối với Ban Quản lý (BQL) cảng cá Bình Định*

BQL cảng cá Bình Định được thành lập theo Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh Bình Định, trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, mở tài khoản tại Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh, gồm 04 đơn vị trực thuộc: cảng cá Quy Nhơn, cảng cá Đề Gi, bến cá Tân Phụng, bến cá Nhơn Lý. Về cơ cấu tổ chức: tổng số CBCNV là 46 người, gồm 1 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 03 phòng chuyên môn (Phòng Hành chính- tổng hợp, Phòng Kế hoạch- dịch vụ, Phòng Kỹ thuật- nghiệp vụ). Ngoài ra còn có các bộ phận sau: Đội An ninh trật tự (ANTT) - Điều độ, Đội Kiểm soát - Thu phí, Tổ vận hành thiết bị điện nước, Tổ vệ sinh môi trường, Tổ giám sát sản lượng khai thác thủy sản.

*b) Đối với BQL cảng cá Tam Quan*

Ban Quản lý cảng cá - khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Tam Quan (gọi tắt là BQL cảng cá Tam Quan) được thành lập theo Quyết định số 7513/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã Hoài Nhơn). Ngày 21/7/2021, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 3068/QĐ-UBND phê duyệt Đề án tổ chức lại Ban Quản lý cảng cá - khu neo đậu tránh trú bão tàu cá Tam Quan thành Ban Quản lý cảng cá và Dịch vụ đô thị thị xã Hoài Nhơn, là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trực thuộc UBND thị xã Hoài Nhơn, tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu riêng, mở tài khoản tại Ngân hàng Á Châu ACB. Về cơ cấu tổ chức: tổng số CBCNV là 17 người, gồm 1 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 02 tổ chuyên môn (tổ văn phòng và tổ điều độ), 01 đội PCCC chuyên ngành có mời thêm chủ doanh nghiệp tham gia, phân thành 03 ca trực 24/24 để đảm bảo công tác an ninh trật tự, phòng ngừa cháy nổ.

### **3.2. Hiện trạng tổ chức quản lý hoạt động của khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá**

Quyết định số 3710/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 ban hành Quy chế quản lý cảng cá trên địa bàn tỉnh Bình Định, trong đó UBND tỉnh Bình Định có giao trách nhiệm cho Ban Quản lý các cảng cá phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt Ban Quản lý các cảng cá có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn cho tàu cá vào neo đậu đúng nơi quy định, bảo đảm an toàn. Trong trường hợp tàu thuyền vượt quá khả năng tiếp nhận về số lượng và cỡ loại tàu thuyền, Ban Quản lý cảng cá phải báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND các huyện, thành phố, thị xã nơi có cảng cá để xử lý.

## **III. ĐÁNH GIÁ CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY HOẠCH HỆ THỐNG CẢNG CÁ, KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO CHO TÀU CÁ ĐẾN NĂM 2020 (Theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ)**

### **1. Về các giải pháp quản lý, thực hiện quy hoạch**

#### *1.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách*

- Quyết định số 2327/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản tỉnh Bình Định đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, có bố trí quỹ đất phù hợp để phát triển cơ sở hạ tầng nghề cá của tỉnh, kết nối thuận tiện với mạng lưới giao thông quốc gia, tạo điều kiện phát triển nghề cá của tỉnh và khu vực miền Trung.

- Đối với cơ sở hạ tầng thiết yếu của cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá cần nguồn vốn đầu tư lớn, UBND tỉnh Bình Định giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh thực hiện chức năng là chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện các công trình có liên quan đến cơ sở hạ tầng ngành thủy sản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. UBND tỉnh Bình Định có chủ trương khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân tham gia nạo vét luồng lạch, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.

- UBND tỉnh giao việc thu phí dịch vụ cảng cho Ban Quản lý các cảng cá để có nguồn kinh phí duy trì hoạt động, sửa chữa, duy tu các công trình cảng cá; cho phép Ban Quản lý các cảng cá được quyền cho thuê mặt bằng để thực hiện các hoạt động dịch vụ, hậu cần nghề cá theo quy hoạch đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

#### *1.2. Giải pháp về khoa học công nghệ*

Trước thực trạng cửa biển Đê Gi và Tam Quan hàng năm bị bồi lấp, UBND tỉnh Bình Định rất quan tâm, đã chỉ đạo cho các sở, ngành, địa phương phối hợp với các Viện nghiên cứu, trường Đại học nghiên cứu tìm nguyên nhân, đề ra giải pháp khắc phục, bao gồm 02 đề tài khoa học sau:

- Đề tài khoa học “Nghiên cứu nguyên nhân và các giải pháp để khắc phục hiện tượng bồi lấp cửa ra vào khu neo trú bão của tàu thuyền ở cửa Đê Gi, tỉnh Bình Định” được UBND tỉnh đặt hàng cho Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐH Quốc Gia Hà Nội) chủ trì, cùng sự tham gia của Viện Khoa học Thủy lợi, Trường ĐH Thủy lợi, các đơn vị liên quan của tỉnh và các nhà khoa học thuộc Trường ĐH Ibaraki và ĐH Osaka (Nhật Bản), đã đề ra được 02 nhóm giải pháp để thực hiện là: nạo vét và duy tu định kỳ tuyến luồng; bố trí công trình vừa ngăn cát từ hai phía, vừa hướng dòng vận chuyển trầm tích. Trước mắt, khi chưa có giải pháp công trình ngăn cát, nhóm nghiên cứu đề xuất tỉnh cần tiến hành nạo vét thường xuyên đảm bảo lưu thông tàu thuyền, trong thời gian 02- 03 tháng trước mùa gió Đông Bắc hàng năm.

- Đề tài khoa học “Nghiên cứu các giải pháp khoa học công nghệ để khắc phục hiện tượng bồi lấp cửa ra vào khu neo đậu tàu thuyền áp dụng cho cửa biển Tam Quan - Bình Định” do Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ kinh phí và Đại học Khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia Hà Nội) chủ trì, đã được Hội đồng khoa học tỉnh đã tổ chức nghiệm thu, đề ra được 02 giải pháp bổ sung kè chắn cát, nhưng để đầu tư thì số tiền lên đến hàng trăm tỷ đồng, một nguồn kinh phí rất lớn đối với địa phương. Do đó, giải pháp trước mắt vẫn là nạo vét thường xuyên luồng ra vào cửa biển Tam Quan bằng nguồn vốn của địa phương và nguồn từ xã hội hóa.

### *1.3. Giải pháp về bảo vệ môi trường*

Quyết định số 3710/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 về Quy chế quản lý cảng cá trên địa bàn tỉnh Bình Định, trong đó UBND tỉnh Bình Định giao trách nhiệm cho Sở Tài nguyên và môi trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân tại cảng cá xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt yêu cầu ra vùng đất cảng, vùng nước đậu tàu của cảng cá.

Công tác vệ sinh môi trường được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng: các Ban Quản lý cảng cá đã thành lập tổ vệ sinh môi trường, đầu tư một số trang thiết bị cần thiết, lập kế hoạch, phân công công việc cụ thể cho tổ vệ sinh môi trường, tiến hành xịt rửa mặt bằng và thu gom rác thải hàng ngày, có sự kiểm tra, giám sát của cán bộ chuyên quản môi trường tại cảng; ký hợp đồng với công ty môi trường đô thị để thu gom xử lý rác thải hàng ngày trong khu vực cảng cá.

Ngoài ra, Dự án nâng cấp và cải tạo hệ thống xử lý môi trường cảng cá Quy Nhơn được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước đang trong quá trình hoàn thiện chạy thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải để đưa vào sử dụng trong năm 2021.

### *1.4. Giải pháp về vốn đầu tư*

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 3789/BNN-TCTS ngày 18/5/2015 về việc đề xuất danh mục dự án ưu tiên đầu tư thực hiện theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP, ngày 29/5/2015 UBND tỉnh Bình Định đã có văn

bản số 2360/UBND-TH báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, trong đó có đăng ký danh mục dự án ưu tiên đầu tư thuộc các chương trình cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, bao gồm: dự án Nâng cấp khu neo đậu tránh trú bão và xây dựng cơ sở hạ tầng cảng cá ngư đại dương Tam Quan- huyện Hoài Nhơn, dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đầm Đề Gi. Tuy nhiên, đến nay cả 02 Dự án này triển khai rất chậm, do đó trước mắt để giải quyết các tồn tại về cơ sở hạ tầng nghề cá, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có văn bản chỉ đạo UBND tỉnh chủ trương sử dụng nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện.

Cảng cá Tam Quan đang trong quá trình đầu tư để nâng cấp lên cảng cá loại II: hiện tại hoàn thành 290 mét kè đứng ở khu E bằng nguồn ngân sách thị xã Hoài Nhơn với tổng vốn đầu tư 19,8 tỷ đồng và hoàn thành 163 mét kè đứng ở khu D bằng nguồn ngân sách tỉnh với tổng vốn đầu tư 110 tỷ đồng.

Đối với luồng lạch tại cửa biển Đề Gi, Tam Quan bị bồi lấp: hàng năm UBND tỉnh có bố trí kinh phí ngân sách kết hợp với việc kêu gọi xã hội hóa bằng cách cho doanh nghiệp thi công nạo vét được tận thu cát.

## **2. Về quy hoạch, đầu tư xây dựng và quản lý cảng cá, khu neo đậu của địa phương**

Theo Quyết định 1976/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, tỉnh Bình Định có 04 cảng cá, gồm: cảng cá Quy Nhơn là cảng cá loại I; cảng cá Đề Gi, cảng cá Nhơn Châu, cảng cá Tam Quan (cảng cá ngư chuyên dụng) là 03 cảng cá loại II và 02 khu neo đậu cấp Vùng là Tam Quan (quy mô 1.200 chiếc/400 CV), đầm Đề Gi (quy mô 2.000 chiếc/300 CV).

Về phía địa phương, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành các Quyết định:

- Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 phê duyệt quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1).

- Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1).

- Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 2).

## **3. Về thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng cảng cá loại II và khu neo đậu tránh trú bão cấp tỉnh**

- Cảng cá Quy Nhơn và cảng cá Đề Gi: là cảng cá loại II, đã được đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng trước Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cảng cá Tam Quan: là cảng cá loại III, đang trong quá trình đầu tư nâng cấp lên cảng cá loại II.

- Khu neo đậu Tam Quan, Đê Gi: Bộ Nông nghiệp và PTNT là cấp quyết định đầu tư. Bộ giao nhiệm vụ cho Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã hoàn thành và trình Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét.

#### **4. Về bố trí sử dụng đất theo quy hoạch, bố trí kinh phí quản lý, duy tu các hạng mục công trình**

- Bố trí sử dụng đất theo quy hoạch

Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2000 Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá Tam Quan (giai đoạn 1), với tổng diện tích là 157,44 ha; trong đó diện tích sử dụng đất quy hoạch là 124,61 ha; diện tích mặt nước là 32,834 ha.

- Kinh phí quản lý, duy tu các hạng mục công trình

+ Các cảng cá: do đặc điểm các công trình xây dựng cảng cá nằm trong môi trường nước mặn, nên nhanh chóng bị rỉ sét, mục nát, hư hỏng, làm cho chi phí duy tu, sửa chữa bảo dưỡng công trình rất lớn, trong khi kinh phí ngân sách Nhà nước cấp để bảo trì hàng năm chưa có, chỉ sử dụng quỹ sự nghiệp hạn hẹp của cảng cá nên công tác sửa chữa, bảo dưỡng gặp khó khăn, công trình nhanh xuống cấp, ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ cho tàu cá.

+ Luồng lạch, các khu neo đậu: hàng năm, tỉnh Bình Định có bố trí nguồn ngân sách nhà nước, kết hợp với nguồn vốn xã hội hóa để nạo vét luồng lạch ra vào cảng, khu neo đậu tàu cá, nhưng chỉ là giải pháp tạm thời.

#### **5. Về tổ chức thực hiện thu phí dịch vụ tại cảng cá. Thí điểm giao quản lý, khai thác cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá cho doanh nghiệp, cộng đồng ngư dân địa phương**

UBND tỉnh Bình Định giao Ban Quản lý các cảng cá có trách nhiệm thu phí, giá dịch vụ sử dụng cảng cá theo đúng quy định của pháp luật tại Quyết định số 3710/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 ban hành Quy chế quản lý cảng cá trên địa bàn tỉnh Bình Định. Việc tổ chức thực hiện thu phí dịch vụ tại các cảng cá được thực hiện theo các văn bản quy định của Bộ Tài chính và của địa phương như sau:

- Phí thăm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản theo Thông tư số 118/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản, lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.

- Phí dịch vụ sử dụng cảng cá, dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải, thuê mặt bằng... được quy định cụ thể tại các Quyết định về thu phí của UBND tỉnh, huyện.



Hiện tại, việc thí điểm giao quản lý, khai thác cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão tàu cá cho doanh nghiệp, cộng đồng ngư dân địa phương chưa được thực hiện tại tỉnh Bình Định.

## **6. Về tổ chức quản lý, khai thác các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá sau đầu tư**

### *a) Đối với BQL cảng cá Bình Định*

Mô hình tổ chức, bộ máy quản lý thực hiện theo Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về Quy chế tổ chức và hoạt động của BQL cảng cá Bình Định trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT hiện tại đang hoạt động tương đối ổn định.

### *b) Đối với BQL cảng cá Tam Quan*

Mô hình tổ chức, bộ máy quản lý thực hiện theo Quyết định số 8015/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về Quy chế tổ chức và hoạt động của BQL cảng cá- Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan hiện tại đang hoạt động tốt.

Công tác phối hợp giữa các BQL cảng cá và Văn phòng IUU, lực lượng Biên phòng, Cảnh sát đường thủy tương đối tốt.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Thuận lợi/ khó khăn**

#### *a) Thuận lợi*

Có sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban thường vụ Tỉnh ủy, nên thời gian qua công tác phối hợp giữa các sở ngành, địa phương thuận lợi.

#### *b) Khó khăn*

Khó khăn lớn nhất hiện nay là thiếu nguồn vốn lớn, cần có sự hỗ trợ của Trung ương để đầu tư, nâng cấp xây dựng hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đạt chuẩn, đáp ứng phục vụ nhu cầu cho tàu cá trong tỉnh và khu vực.

Các Ban quản lý cảng cá là đơn vị sự nghiệp có thu, tự trang trải toàn bộ kinh phí nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối nguồn thu để đáp ứng được việc đầu tư trang thiết bị, duy tu bảo dưỡng công trình sau đầu tư.

### **2. Kết quả đạt được**

Cảng cá Quy Nhơn và cảng cá Đề Gi được công nhận là cảng cá loại II, được Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố là cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác, đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác để xuất khẩu.

### **3. Tồn tại, hạn chế**

#### *a) Về các cảng cá*

Hàng tháng, cảng cá Tam Quan có khoảng từ 1.200- 1.500 tàu cá ngư đại dương cập bến, bán cá, chiếm khoảng 95% tổng số tàu cá ngư toàn tỉnh, với khối lượng khoảng 10.000 tấn/năm, đây là đối tượng thủy sản xuất khẩu. Vì vậy, để được chứng nhận nguồn gốc thủy sản thì các tàu cá này phải buộc về nhập bến tại các cảng cá chỉ định (Quy Nhơn, Đề Gi) hoặc các cảng cá chỉ định ngoài tỉnh (như Khánh Hòa, Quảng Ngãi ...). Điều này gây hết sức khó khăn, tốn kém cho chủ tàu, làm giảm hiệu quả sản xuất.

**b) Về các khu neo đậu**

- **Đầm Thị Nại**

Phụ lục II Danh sách Quy hoạch các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 không có tên Khu neo đậu đầm Thị Nại, trong khi đó Đầm Thị Nại là đầm lớn nhất tỉnh, kín gió, không bị bồi lấp cửa biển, độ sâu tự nhiên đủ cho tàu cá kích cỡ trên 40 m vào neo đậu.

- **Đầm Đề Gi**

Cửa biển Đề Gi đã xây dựng xây dựng kè chắn sóng, ngăn cát tại cửa biển với chiều dài 400 m, nhưng khu vực đầu kè chắn sóng hàng năm vẫn bị cát bồi lấp gây khó khăn cho tàu thuyền ra vào. Nguy hiểm nhất là vào mùa biển động, thời tiết xấu, đã có không ít trường hợp tàu cá ra vào bên bị sóng đánh chìm, làm chết người và thiệt hại lớn về tài sản.

- **Tam Quan**

Hiện tại khu neo đậu Tam Quan đã quá tải, mặc dù hàng năm chính quyền địa phương đã triển khai nhiều phương án, trong đó có nạo vét, khơi thông luồng, nhưng chỉ là giải pháp tạm thời.

**4. Giải pháp khắc phục**

So với phát triển năng lực tàu cá tỉnh Bình Định những năm gần đây, thì sự phát triển cơ sở hạ tầng nghề cá chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế hiện có của địa phương, trong đó có các cảng cá, đặc biệt là cảng cá Tam Quan chưa được đầu tư xây dựng đúng mức, chỉ có Dự án khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan được Bộ Nông nghiệp và PTNT đầu tư năm 2007 và đưa vào sử dụng năm 2011 với tổng vốn đầu tư là 74,012 tỷ đồng. Vì vậy, giải pháp khắc phục trong thời gian tới là tập trung nguồn vốn để thực hiện 02 dự án sau:

- *Dự án Khu neo đậu tránh trú bão Tam Quan:*

Năm 2019, UBND tỉnh Bình Định đã có văn bản số 2880/UBND-KT gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT đề xuất nội dung tham gia Dự án Phát triển bền vững thủy sản (SFID) vay vốn WB, do Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh làm chủ đầu tư, giai đoạn thực hiện 2020-2026, với tổng mức đầu tư dự kiến 647,7

tỷ đồng (trong đó vốn vay WB là 540 tỷ; vốn viện trợ không hoàn lại từ Quỹ môi trường toàn cầu là 11,7 tỷ; vốn đối ứng của tỉnh Bình Định là 96 tỷ).

Tuy nhiên, sau 02 năm triển khai tiến độ dự án rất chậm. Ngày 27/4/2021 UBND tỉnh Bình Định đã có văn bản số 2351/UBND-KT báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và đầu tư về việc ngừng tham gia Dự án Phát triển thủy sản bền vững vay vốn WB, giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND thị xã Hoài Nhơn lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với các hạng mục cấp thiết của Cảng cá Tam Quan từ nguồn ngân sách tỉnh để triển khai đầu tư xây dựng nhằm sớm đủ điều kiện để công bố Cảng cá Tam Quan là cảng cá loại II.

- *Dự án Khu neo đậu tránh trú bão đầm Đê Gi:*

Ngày 20/7/2021, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 3211/QĐ-BNN-KH về chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tránh trú bão đầm Đê Gi, với tổng mức đầu tư dự kiến là 320 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ năm 2021 đến 2025.

## **5. Đề xuất, kiến nghị**

### *a) Kiến nghị chung*

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu lập quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tránh chồng lấn với quy hoạch các cảng biển Bình Định.

### *b) Về cảng cá*

- Cảng cá Tam Quan điều chỉnh bổ sung từ nhóm Cảng cá loại II qua nhóm Cảng cá loại I, với quy mô: diện tích vùng nước thuộc cảng 20 ha, diện tích vùng đất cảng 5 ha, số lượt tàu cập cảng: 300 lượt/ngày, cỡ loại tàu cá có chiều dài đến 40 m có thể cập cảng. Lượng thủy sản qua cảng đạt 40.000 tấn/năm, trong đó sản lượng cá ngừ đạt 15.000 tấn/năm.

- Bổ sung cảng cá Nhơn Hải thuộc xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn vào quy hoạch là cảng cá loại III.

- Bổ sung cảng cá Vĩnh Lợi thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ vào quy hoạch là cảng cá loại II, với quy mô: diện tích vùng nước thuộc cảng 15 ha, diện tích vùng đất cảng 3 ha, số lượt tàu cập cảng: 200 lượt/ngày, cỡ loại tàu cá có chiều dài đến 40 m có thể cập cảng.

- Bổ sung cảng cá Hoài Hương thuộc phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn vào quy hoạch là cảng cá loại III.

### *c) Về Khu neo đậu tránh trú bão*

- Khu neo đậu Đầm Thị Nại cần phải đưa vào quy hoạch là khu neo đậu cấp Vùng, với quy mô: sức chứa 2.400 tàu, độ sâu vùng nước neo đậu tàu 6 m, cỡ loại tàu cá lớn nhất vào khu neo đậu là 40 m.

- Bổ sung Khu neo đậu An Dũ thuộc phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn là khu neo đậu cấp Tỉnh, với quy mô: sức chứa 800 tàu, độ sâu vùng nước neo đậu tàu 3 m, cỡ loại tàu cá lớn nhất vào khu neo đậu là 25 m.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Sở NN và PTNT;
- Lưu: VT, K13 (12b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**